TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 22 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1664/2017/HNST ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Ông Huỳnh Đức K, sinh năm 1986

Thường trú: Số 01/68/12 đường B, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 237/33/51 đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh..

Người yêu cầu: Bà Ngô Thị Mỹ H, sinh năm 1989

Thường trú: Số 49A đường L, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 220/6 đường H, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 107; Điều 116 và Điều 119 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu : Ông Huỳnh Đức K, sinh năm 1986

Thường trú: Số 01/68/12 đường B, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 237/33/51 đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh..

Người yêu cầu: Bà Ngô Thị Mỹ H, sinh năm 1989

Thường trú: Số 49A đường L, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Số 220/6 đường H, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 58/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Huỳnh Đức K và bà Ngô Thị Mỹ H vào ngày 16/5/2012, không còn hiệu lực).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Đức K và bà Ngô Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Ngô Thiên P, sinh ngày 17/6/2012 và Huỳnh Ngô Thiên V, sinh ngày 16/02/2014. Hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, hàng tháng ông K cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 4.000.000 đồng/tháng.

Việc thi hành được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông K không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như trên thì hàng tháng ông K còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông K được quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của ông K.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự khai là không có

- Lệ phí hôn nhân sơ thẩm:

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng ông K và bà H phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2017/0028167 ngày 12/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó ông K, bà H đã nộp đủ lệ phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Đương sự;
-VKSND quận Gò Vấp;
-UBND phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tưởng Công Sơn